|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG NINH**  Số: 2135/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Ninh, ngày 22 tháng 7 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính**

**liên thông điện tử: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú,**

**cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử,**

**xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 65/TTr-STP ngày 15/7/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết giải quyết 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  *(Đã ký)*  **Nghiêm Xuân Cường** |

**Phụ lục**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ:**

**ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI;**

**ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, GIẢI QUYẾT MAI TÁNG PHÍ, TỬ TUẤT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| **STT** | **CÁC BƯỚC** | **TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN** | **BỘ PHẬN CÔNG CHỨC THỰC HIỆN** | **THỜI GIAN THỰC HIỆN**  ***(ngày làm việc)*** | **CẤP CÓ THẨM QUYỀN CAO HƠN PHÊ DUYỆT** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện** | | |  |  |
| **1** | **Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi** | | | **03 ngày làm việc kể từ khi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, trường hợp phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc. Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.** |  |
|  | Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, thông báo hẹn trả kết quả | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ đăng ký khai sinh từ Phần mềm dịch vụ công liên thông; thông báo hẹn trả kết quả được Phần mềm dịch vụ công liên thông gửi cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS. |  |  |
|  | Bước 2 | Giải quyết hồ sơ đăng ký khai sinh | Công chức làm công tác hộ tịch thực hiện nghiệp vụ đăng ký khai sinh trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp. | Ngay trong ngày  làm việc |  |
|  | Bước 3 | Giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi | - Cán bộ cơ quan Công an thực hiện đăng ký thường trú trên Hệ thống thông tin quản lý cư trú.  - Cán bộ, công chức cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế trên Hệ thống thông tin ngành Bảo hiểm xã hội. | - Thời gian giải quyết đăng ký thường trú: 02 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử, thông tin xác nhận qua ứng dụng VneID.  - Thời gian giải quyết cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: 02 ngày làm việc. |  |
|  | Bước 4 | Trả kết quả | Cán bộ, công chức bộ phận chuyên ngành |  |  |
| **II** | **Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện, tỉnh** | | |  |  |
| **1** | **Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất** | | | - **Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, tử tuất đối với nhóm Người có công: không quá 18 ngày làm việc;**  **- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng đối với nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội: 06 ngày làm việc; 11 ngày làm việc đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng;**  **- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành Bảo hiểm xã hội giải quyết: 09 ngày làm việc.**  **Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.** |  |
|  | Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ, thông báo hẹn trả kết quả | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ đăng ký khai tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông; thông báo hẹn trả kết quả được Phần mềm dịch vụ công liên thông gửi cho người yêu cầu qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và tin nhắn SMS. |  |  |
|  | Bước 2 | Giải quyết hồ sơ đăng ký khai tử | Công chức làm công tác hộ tịch thực hiện nghiệp vụ đăng ký khai tử trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp. | Ngay trong ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc. |  |
|  | Bước 3 | Giải quyết hồ sơ xóa đăng ký thường trú và giải quyết mai táng phí, tử tuất | - Cán bộ cơ quan Công an thực hiện xóa đăng ký thường trú trên Hệ thống thông tin quản lý cư trú;  - Cán bộ, công chức cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện giải quyết chế độ mai táng phí, tử tuất trên Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội hoặc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội. | - Thời hạn giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất do cơ quan Bảo hiểm xã hội giải quyết: 08 ngày làm việc; giải quyết thôi hưởng trợ cấp tuất hằng tháng: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông.  - Thời hạn giải quyết hỗ trợ chi phí mai táng do cơ quan lao động, thương binh và xã hội giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông.  - Thời hạn giải quyết trợ cấp mai táng, trợ cấp tuất đối với người có công do cơ quan lao động, thương binh và xã hội: 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ điện tử từ Phần mềm dịch vụ công liên thông.  *(Thời hạn xác nhận của các thân nhân qua ứng dụng VneID không quá 05 ngày làm việc và không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính)*. |  |
|  | Bước 4 | Trả kết quả | Cán bộ, công chức bộ phận chuyên ngành |  |  |